TÒA ÁN NHÂN DÂN CẤP CAO TẠI HÀ NỘI	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 352/2023/HC-PT
Ngày: 25/5/2023
Hủy quyết định hành chính trong lĩnh vực quản lý đất đai

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN CẤP CAO TẠI HÀ NỘI

Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Vũ Thị Thu Hà;

Các Thẩm phán: Bà Nguyễn Thị Thanh Xuân;

Ông Trần Xuân Thảo.

Thư ký phiên tòa: Ông Phan Nhật Phong - Thư ký Toà án nhân dân cấp cao tại Hà Nội.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Hà Nội tham gia phiên tòa: Ông Trần Văn Nhiễm, Kiểm sát viên cao cấp.

Ngày 25 tháng 5 năm 2023, tại điểm cầu trung tâm Tòa án nhân dân cấp cao tại Hà Nội và điểm cầu thành phần Tòa án nhân dân tỉnh NA mở phiên tòa công khai xét xử trực tuyến vụ án hành chính phúc thẩm thụ lý số 153/TLPT-HC ngày 20 tháng 02 năm 2023 về việc "Hủy quyết định hành chính trong lĩnh vực quản lý đất đai" do có kháng cáo của người khởi kiện đối với Bản án hành chính sơ thẩm số 61/2022/HCST ngày 29 tháng 9 năm 2022 của Tòa án nhân dân tỉnh NA.

Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 4897/2023/QĐ-PT ngày 04 tháng 5 năm 2023 giữa:

**** Người khởi kiện***: Ông Hoàng Mạnh D1, sinh năm 1961; Địa chỉ: Xóm X2, xã DT, huyện DC, Xóm X2, xã DT, huyện DC, tỉnh NA.

Đại diện theo ủy quyền của người khởi kiện: Ông Trương Bạch G1 sinh năm 1952 và ông Trương P1 sinh năm 1959; Cùng địa chỉ: Xóm X1, xã DT, huyện DC, tỉnh NA; có đơn đề nghị xét xử vắng mặt.

**** Người bị kiện***: Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện DC, tỉnh NA và Ủy ban nhân dân huyện DC, tỉnh NA.

Người đại diện theo ủy quyền: Ông Lê Mạnh H1; chức vụ: Phó Chủ tịch Uỷ ban nhân dân huyện; có đơn đề nghị xét xử vắng mặt.

**** Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:***

+ Ủy ban nhân dân xã DT, huyện DC, tỉnh NA

Người đại diện theo pháp luật: Ông Hoàng Văn V1; chức vụ: Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã; có đơn đề nghị xét xử vắng mặt.

+ Bà Võ Thị P1, sinh năm 1962; Địa chỉ: Xóm X2, xã DT, huyện DC, Xóm X2, xã DT, huyện DC, tỉnh NA.

Đại diện theo ủy quyền của bà Phương: Ông Trương Bạch G1 sinh năm 1952 và ông Trương P1 sinh năm 1959; Cùng địa chỉ: Xóm X1, xã DT, huyện DC, tỉnh NA; có đơn đề nghị xét xử vắng mặt.

Người kháng cáo: Ông Hoàng Mạnh D1.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo Bản án sơ thẩm và các tài liệu, chứng cứ có tại hồ sơ, người khởi kiện và đại diện theo ủy quyền của người khởi kiện thống nhất trình bày như sau:

Ông Chu Văn H1 mua của UBND xã DT thửa đất số 17, tờ bản đồ số 10, diện tích trích đo UBND xã DT giao đất cho ông H1, chiều rộng theo Quốc lộ 1A là 10m, chiều sâu từ chân đường Quốc lộ 1A xuống phía sau mương tiêu nước, xóm 4, xã DT. Đã được cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất (sau đây viết tắt là GCNQSDĐ) năm 1996. Đến năm 1997, ông D1 mua lại của ông H1 toàn bộ thửa đất theo hiện trạng, mốc giới mà UBND xã DT đã giao cho ông H1. Đến năm 2014, Nhà nước mở đường, thu hồi của gia đình ông 147m² mà mới chỉ bồi thường 45m², còn lại 102m² chưa được bồi thường.

Tương tự, ông Dương Anh T1 mua của UBND xã DT thửa đất số 20, tờ bản đồ số 10, diện tích trích đo UBND xã DT giao đất cho ông T1, chiều rộng theo Quốc lộ 1A là 10m, chiều sâu từ chân đường Quốc lộ 1A xuống phía sau mương tiêu nước, xóm 4, xã DT. Đã được cấp GCNQSDĐ năm 1996. Đến năm 1998 ông D1 mua lại của ông T1 toàn bộ thửa đất theo hiện trạng, mốc giới mà UBND xã DT đã giao cho ông H1. Đến năm 2014, Nhà nước mở đường, thu hồi của gia đình ông 142,9m² mà mới chỉ bồi thường 45,2m², còn lại 98,7m² chưa được bồi thường.

Tổng diện tích Nhà nước thu hồi nhưng chưa bồi thường cho gia đình ông là 200,7m².

Khi nhận chuyển nhượng lại các thửa đất, ông D1 nhận theo mốc giới mà UBND xã DT đã giao đất cho chủ sử dụng đất trước đây. Việc sử dụng đất của gia đình ông D1 là hợp pháp, ổn định không tranh chấp, không lấn chiếm, thuộc trường hợp đủ điều kiện được bồi thường khi nhà nước thu hồi đất.

Ngày 10/8/2020, ông Hoàng Mạnh D1 đã khiếu nại đến Chủ tịch UBND huyện DC yêu cầu nhà nước bồi thường phần diện tích từ mốc PMUI đến chân

công trình theo trích đo lập năm 2011 là 200,7m². Chủ tịch UBND huyện DC đã ban hanh Quyết định số 678/QĐ-UBND ngày 09/3/2021 giải quyết khiếu nại của ông D1.

Không đồng ý với quyết định giải quyết khiếu nại của Chủ tịch UBND huyện DC cũng như việc UBND huyện DC không lập phương án bồi thường cho gia đình ông D1 200,7m² đất đã thu hồi, ngày 20/3/2021 ông Hoàng Mạnh D1 khởi kiện yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh NA, yêu cầu: Hủy bỏ Quyết định số 678/QĐ-UBND ngày 09/3/2021 của Chủ tịch UBND huyện DC về việc giải quyết khiếu nại của ông Hoàng Mạnh D1, xóm 4 xã DT, huyện DC, tỉnh NA (lần đầu); Buộc Ủy ban nhân dân huyện DC ban hành quyết định thu hồi đất và lập phương án bồi thường, hỗ trợ đối với phần diện tích thu hồi đất trong diện PMU 1 là 200,7m².

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan bà Võ Thị P1 nhất trí với phần trình bày của người khởi kiện.

Theo bản tự khai và quá trình giải quyết vụ án, đại diện theo ủy quyền của người bị kiện Ủy ban nhân dân huyện DC và Chủ tịch Ủy bản nhân dân huyện DC ông Lê Mạnh H1 trình bày:

Nguồn gốc các thửa đất ông Hoàng Mạnh D1 đang sử dụng là: Thửa thứ nhất: nhận chuyển nhượng của ông Chu Văn H1, bà Hồ Thị H2 thuộc thửa đất số 771, tờ bản đồ số 112-62, có diện tích 280m², loại đất ở và đất vườn, sử dụng từ năm 1994, có nguồn gốc UBND xã DT giao đất trái thẩm quyền có thu tiền sử dụng đất từ năm 1996 (sau ngày 21/12/1982). Trích đo thửa mới số 20, tờ bản đồ trích đo số 10, diện tích 442,0m²; Thửa thứ hai: nhận chuyển nhượng của ông Dương Anh T1, bà Nguyễn Thị T2 thuộc thửa đất số 772, tờ bản đồ số 112-62, có diện tích 280m², loại đất ở và đất vườn, sử dụng từ năm 1994, có nguồn gốc UBND xã DT giao đất trái thẩm quyền có thu tiền sử dụng đất từ năm 1996 (sau ngày 21/12/1982). Trích đo thửa mới số 20, tờ bản đồ trích đo số 10, diện tích 446,4m²;

Hồ sơ chứng thực gồm có: các tài liệu liên quan đến việc cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất cho gia đình ông Hoàng Mạnh D1.

Về phạm vi ảnh hưởng bởi dự án đối với thửa đất ông Hoàng Mạnh D1: Theo trích đo giải phóng mặt bằng thì 2 thửa đất của ông Hoàng Mạnh D1 có tổng diện tích là 888,4m² trong đó diện tích bị ảnh hưởng bởi dự án nâng cấp, mở rộng Quốc lộ 1A là 290,9m² (tính từ mép nhựa cũ đến mốc 881/QĐ-BGTVT của Bộ Giao thông Vận tải), trong đó:

- Diện tích đất nằm trong phạm vi đã giải tỏa của dự án PMU1 là 200,7m².

- Diện tích nằm ngoài phạm vi PMU1 (từ mốc PMU1 đến mốc GPMB 881) là 90,2m².

Phần đất ông Hoàng Mạnh D1 khiếu nại, yêu cầu bồi thường hỗ trợ qua xác minh không tìm thấy các hồ sơ, giấy tờ liên quan thể hiện việc được giao, cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất.

Kết quả xét duyệt của UBND xã DT xác định: Phần diện tích đất của ông Hoàng Mạnh D1 từ mốc PMU1 trở xuống phía đông đã được giao và cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, còn phần diện tích đất từ mốc PMU1 trở lên phía Tây (đường Quốc lộ 1A) 200,7m² là phần diện tích không được giao và không được cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất.

Căn cứ vào hồ sơ bồi thường, giải phóng mặt bằng thì UBND huyện DC đã thu hồi đất và phê duyệt phương án bồi thường, hỗ trợ cho ông Hoàng Mạnh D1 đối với phần diện tích bị ảnh hưởng nằm ngoài phạm vi PMU1 là 90,2m². Phần diện tích đất nằm trong phạm vi PMU1 200,7m² UBND huyện DC không ban hành Quyết định thu hồi đất và ông Hoàng Mạnh D1 không được xem xét bồi thường, hỗ trợ.

Việc ông Hoàng Mạnh D1 yêu cầu UBND huyện DC ban hành quyết định thu hồi đất và quyết định phê duyệt phương án bồi thường, hỗ trợ khi thu hồi 200,7m² đất của gia đình ông là không có căn cứ để xem xét giải quyết. Đại diện UBND huyện DC đề nghị giữ nguyên Quyết định số 678/QĐ-UBND ngày 09/3/2021 của Chủ tịch UBND huyện DC về việc giải quyết khiếu nại của ông Hoàng Mạnh D1, trú tại xóm 4 xã DT, huyện DC, tỉnh NA (lần đầu).

Ý kiến của đại diện người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan Ủy ban nhân dân xã DT:

Các thửa đất ông Hoàng Mạnh D1 đang sử dụng thuộc bản đồ số 346, sổ mục kê năm 1994 thể hiện các thửa trên thuộc thửa đất cũ số 771 và 772 tờ bản đồ số 112-62, diện tích mỗi thửa 280m². Trích đo thửa mới là các thửa số 17 và số 20, tờ bản đồ trích đo số 10.

Phần diện tích đất của các hộ gia đình, cá nhân trong đó có hộ ông Hoàng Mạnh D1 từ mốc PMU1 trở xuống phía Đông đã được giao và cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, còn phần diện tích đất từ mốc PMU1 trở lên phía Tây (đường Quốc lộ 1A) là phần diện tích không được giao và không được cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất; cụ thể UBND xã DT xác nhận phần diện tích đất 200,7m² nằm trong phạm vi PMU1 thuộc thửa đất trích đo số 17 và 20, tờ bản đồ trích đo số 10, xã DT nằm trong hành lang giao thông, UBND xã DT không giao và UBND huyện DC không cấp giấy chứng nhận cho hộ ông Hoàng Mạnh D1.

Tại Bản án hành chính sơ thẩm số 61/2022/HC-ST ngày 29/9/2022 của Tòa án nhân dân tỉnh NA đã quyết định:

Căn cứ khoản 1 Điều 30; khoản 4 Điều 32; điểm a khoản 3 Điều 116; điểm a khoản 2 Điều 193, Điều 348 Luật Tố tụng hành chính; Điều 18, Điều 27, Điều

28, Điều 29, Điều 30, Điều 31 Luật Khiếu nại; Điều 66, Điều 69, Điều 74, Điều 75, Điều 203 Luật Đất đai năm 2013; Điều 32 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Xử: Bác yêu cầu khởi kiện của ông Hoàng Mạnh D1 về yêu cầu: Hủy bỏ Quyết định số 678/QĐ-UBND, ngày 09/3/2021 của Chủ tịch UBND huyện DC về việc giải quyết khiếu nại của ông Hoàng Mạnh D1 (lần đầu) và buộc Ủy ban nhân dân huyện DC, tỉnh NA ban hành quyết định thu hồi đất và quyết định phê duyệt phương án bồi thường đối với phần diện tích 200,7m² đất của gia đình ông Hoàng Mạnh D1 do thực hiện dự án mở rộng nâng cấp Quốc lộ 1A.

Ngoài ra, Tòa án cấp sơ thẩm còn quyết định về án phí và thông báo quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Ngày 30/9/2022, người khởi kiện là ông Hoàng Mạnh D1 có đơn kháng cáo với nội dung kháng cáo toàn bộ bản án sơ thẩm.

Tại phiên tòa phúc thẩm, người khởi kiện vắng mặt, người đại diện theo ủy quyền của người khởi kiện có đơn xin xét xử vắng mặt.

Người bị kiện và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có văn bản đề nghị xét xử vắng mặt.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Hà Nội phát biểu quan điểm:

Sau khi phân tích tài liệu có trong hồ sơ thì thấy Tòa án sơ thẩm bác yêu cầu khởi kiện của ông D1 là đúng quy định. Tại phiên tòa phúc thẩm, phía người khởi kiện không xuất trình được tài liệu mới bảo vệ cho nội dung kháng cáo nên không có căn cứ chấp nhận kháng cáo.

Đề nghị Hội đồng xét xử phúc thẩm căn cứ khoản 1 Điều 241 Luật Tố tụng hành chính, không chấp nhận kháng cáo của người khởi kiện, giữ nguyên Bản án hành chính sơ thẩm.

Căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án, lời trình bày của các bên đương sự, ý kiến của Kiểm sát viên, sau khi thảo luận và nghị án;

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về tố tụng:

[1.1]. Ngày 20/3/2021, ông Hoàng Mạnh D1 nộp đơn khởi kiện đề nghị hủy Quyết định 687/QĐ-UBND ngày 09/3/2021 của Chủ tịch Uỷ ban nhân dân huyện DC và buộc Ủy ban nhân dân huyện DC, tỉnh NA ban hành quyết định thu hồi đất và quyết định phê duyệt phương án bồi thường đối với phần diện tích 200,7m² đất của gia đình ông Hoàng Mạnh D1 do thực hiện dự án mở rộng nâng cấp Quốc lộ 1A. Tòa án nhân dân tỉnh NA thụ lý, giải quyết là đúng thẩm

quyền và trong thời hiệu khởi kiện theo khoản 1, 2, 3, 4 Điều 3, khoản 1 Điều 30, khoản 4 Điều 32, điểm a khoản 3 Điều 116 của Luật Tố tụng hành chính.

[1.2]. Bản án sơ thẩm xác định về đối tượng khởi kiện, thời hiệu khởi kiện, về quyết định hành chính liên quan, về tư cách những người tham gia tố tụng trong vụ án đúng quy định pháp luật. Việc chứng minh, thu thập chứng cứ đã được thực hiện đầy đủ và đúng theo quy định tại chương VI Luật Tố tụng hành chính. Đơn kháng cáo của ông Hoàng Mạnh D1 trong hạn luật định nên được chấp nhận xem xét theo trình tự phúc thẩm.

[1.3]. Tại phiên tòa phúc thẩm, người đại diện theo ủy quyền của người khởi kiện, người bị kiện và những người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đều có đơn đề nghị xét xử vắng mặt. Căn cứ Điều 225 Luật tố tụng hành chính, Hội đồng quyết định xét xử vụ án vắng mặt các bên đương sự.

[2]. Về nội dung: Tòa án cấp sơ thẩm đã xem xét, đánh giá tính hợp pháp của quyết định hành chính bị khiếu kiện, theo đó:

[2.1]. Quyết định 678/QĐ-UBND ngày 09/3/2021 của Chủ tịch Uỷ ban nhân dân huyện DC, tỉnh NA về việc giải quyết khiếu nại của ông Hoàng Mạnh D1 được ban hành đúng trình tự, thủ tục, thẩm quyền theo Điều 18, Điều 27, 28, 29, 30, 31 Luật Khiếu nại và Điều 204 Luật Đất đai năm 2013.

[2.2]. Về nội dung, căn cứ ban hành Quyết định:

Theo người khởi kiện, năm 2014, thực hiện dự án mở rộng, nâng cấp Quốc lộ 1A Nhà nước thu hồi của gia đình ông diện tích 290,9m² đất nhưng mới bồi thường 90,2m², chưa bồi thường diện tích 200,7m² trong phạm vi PMU1; ông yêu cầu Nhà nước xem xét bồi thường, hỗ trợ diện tích 200,7m² trong phạm vi PMU1 đã thu hồi.

Tòa án cấp sơ thẩm đã xem xét nguồn gốc thửa đất của ông Hoàng Mạnh D1, theo đó đã căn cứ vào giấy xác nhận nguồn gốc, thời gian và diện tích sử dụng do Ủy ban nhân dân xã DT, huyện DC xác nhận (kèm hồ sơ bồi thường giải phóng mặt bằng dự án mở rộng nâng cấp Quốc lộ 1A của hộ Ông Hoàng Mạnh D1) thể hiện:

Thửa đất ông D1 đang sử dụng thuộc thửa đất số 771 và 772, tờ bản đồ số 112-62, diện tích mỗi thửa 280m² (thửa trích đo số 17, 20, TBĐ trích đo số 10) loại đất ở và đất vườn; sử dụng từ năm 1994 đến nay không tranh chấp. Thửa đất số 771 ông D1 nhận chuyển nhượng của ông Chu Văn H1 năm 2011, được UBND huyện DC cấp GCNQSDĐ ngày 21/3/1996 mang tên ông Chu Văn H1, diện tích 280m² (trong đó 180m² đất ở, 100m² đất vườn); Thửa đất số 772 ông D1 nhận chuyển nhượng của ông Dương Anh T1 năm 2011, được UBND huyện DC cấp GCNQSDĐ ngày 05/10/2002 mang tên bà Nguyễn Thị T2, diện tích 280m² (trong đó 180m² đất ở, 100m² đất vườn).

- Về hồ sơ quản lý đất đai lưu trữ, kết quả xét duyệt nguồn gốc và xác nhận tại Ủy ban nhân dân xã DT:

Bản đồ 364, sổ mục kê lập năm 1994 thể hiện: Thửa đất trên thuộc thửa đất cũ số 771, 772, tờ bản đồ số 112-62, diện tích mỗi thửa 280m².

Tại Báo cáo số 71/BC-UBND ngày 23/02/2021 cho thấy Ủy ban nhân dân xã DT xác nhận phần diện tích đất của các hộ gia đình, cá nhân mua của UBND xã DT không còn lưu trữ hồ sơ, tài liệu để làm cơ sở xác định ranh giới, mốc giới, không còn sơ đồ chia lô bán đất, không có biên bản đo đất thực địa cho các hộ gia đình. Tại Biểu tổng hợp kèm theo Báo cáo số 71, UBND xã DT xác nhận phần diện tích 102,1m² của thửa đất theo trích đo số 17, TBĐ số 10 và diện tích 98,7m² của thửa đất theo trích đo số 20, TBĐ số 10 nằm trong phạm vi PMU1 nằm trong hành lang giao thông không giao và cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất cho ông Hoàng Mạnh D1.

Tại phiên tòa sơ thẩm, ông Hoàng Mạnh D1 thừa nhận hợp đồng chuyển nhượng quyền sử dụng đất và giấy chứng nhận quyền sử dụng đất đã được cấp cho những người chuyển nhượng đất cho ông đều có diện tích mỗi thửa là 280m², nhưng việc nhận chuyển nhượng là theo thực tế hiện trạng mà người chuyển nhượng trước đây được UBND xã DT giao đất; ông Hoàng Mạnh D1 xác định: phía Đông thửa đất có mương nước xây từ năm 1994 (xây trước khi các hộ chuyển nhượng giao đất cho ông sử dụng); hai bên là các hộ dân khác, ranh giới ổn định. Như vậy, việc xác định diện tích đất chưa được đền bù được ông D1 xác định là do việc xác định mốc giới phía Tây (giáp với Quốc lộ 1A); sau khi nhận chuyển nhượng của UBND xã DT các hộ đó sử dụng ổn định đến khi chuyển nhượng cho gia đình ông, không có tranh chấp với ai. Tuy nhiên, ông Hoàng Mạnh D1 không cung cấp được tài liệu về việc giao đất theo thực tế trong các lần nhận chuyển nhượng.

Theo hồ sơ trích đo giải phóng mặt bằng dự án mở rộng Quốc lộ 1A năm 2014, thực tế thửa đất ông Hoàng Mạnh D1 đang sử dụng có tổng diện tích là 888,4m² trong đó diện tích bị ảnh hưởng bởi dự án nâng cấp, mở rộng Quốc lộ 1A là 290,9m² (tính từ mép nhựa cũ đến mốc 881/QĐ-BGTVT của Bộ Giao thông Vận tải), trong đó: Diện tích đất nằm trong phạm vi đã giải tỏa của dự án PMU1 là 200,7m²; Diện tích nằm ngoài phạm vi PMU1 (từ mốc PMU1 đến mốc GPMB 881) là 90,2m².

Như vậy, diện tích đất ông D1 đang sử dụng tại thời điểm thu hồi đất là 888,4m² trừ đi diện tích ông D1 được cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất là 560m² bằng 328,4m² (Căn cứ vào Hồ sơ kỹ thuật thửa đất thuộc dự án: Nâng cấp, mở QL1A- từ xã DT đến thị trấn DC - Tên chủ sử dụng, Hoàng Mạnh D1 xóm 2, xã DT, thửa đất số 17, 20, tờ bản đồ số 10, diện tích tương ứng là 446,4m² và 442m²; Trong đó, diện tích thực tế ông Hoàng Mạnh D1 sử dụng là: Thửa thứ nhất: 446,4m² - 102m² = 344,4m² lớn hơn diện tích trong GCNQSDĐ được UBND huyện DC cấp ngày 05/10/2002 là: 64,4m² (344,4m² - 280m²).

Thửa thứ hai: 442m² - 98,7m² = 343,3m² lớn hơn diện tích trong GCNQSDĐ được UBND huyện DC cấp ngày 21/3/1996 là: 63,3m² (343,3m² - 280 m²).

Diện tích còn lại của ông D1 hiện nay lớn hơn cả phần diện tích khi nhận chuyển nhượng và được cấp GCNQSDĐ (888,4m² – 290,9m² = 597,5m² > 560m²). Toàn bộ diện tích tăng thêm ông Hoàng Mạnh D1 không có tài liệu nào chứng minh lý do trong khi không có tranh chấp với 03 phía xung quanh; còn phía Tây (giáp với đường Quốc lộ 1A) phần thuộc hành lang giao thông ông D1 không cung cấp được tài liệu về việc được giao đất tiếp giáp với Quốc lộ 1A. Mặt khác, quyền lợi sử dụng đất của ông D1 nếu không được bồi thường 200,7m² đất nằm trong hành lang giao thông theo Nghị định 203/CP ngày 21/12/1982 cũng không thiệt hại so với nguồn gốc đất gia đình ông nhận chuyển nhượng quyền sử dụng đất thực tế.

Diện tích 200,7m² đất ông Hoàng Mạnh D1 khiếu nại thực tế thu hồi có vị trí là nằm trong phạm vi đất hành lang giao thông. Qua xác minh không tìm thấy các hồ sơ, giấy tờ liên quan thể hiện việc giao đất, cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất cho ông D1. Trong khi đó UBND xã DT xác định: Phần diện tích đất của ông Hoàng Mạnh D1 từ mốc PMU1 trở xuống phía đông đã được giao và cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, còn phần diện tích từ mốc PMU1 trở lên phía tây (đường quốc lộ 1A) 200,7m² là phần diện tích không được giao và không được cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất. Căn cứ vào diện tích đo thực tế đất ông D1 sử dụng khi thu hồi thì ý kiến của UBND xã DT xác định nêu trên là có căn cứ, đồng thời không có căn cứ kết luận năm 1994 UBND xã DT giao đất cho dân sử dụng có giao vào hành lang giao thông hay không.

Mặt khác, đất ông T1 và ông H1 được UBND xã DT giao sử dụng năm 1994 là giao sau ngày 21/12/1982, UBND xã DT đã khẳng định từ mốc PMU1 trở lên phía Tây (đường quốc lộ 1A) 200,7m² là phần diện tích không được giao là phù hợp chính sách đất đai khi giao đất ở hai bên đường 1A trên địa bàn tỉnh NA, trong đó có xã DT, huyện DC.

Từ những lập luận, phân tích nêu trên. Tòa án cấp sơ thẩm đã bác yêu cầu khởi kiện của ông Hoàng Mạnh D1 là có căn cứ. Tại cấp phúc thẩm ông D1 không xuất trình thêm tài liệu chứng cứ mới. Từ đó, Hội đồng xét xử đồng tình với ý kiến của đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Hà Nội không chấp nhận kháng cáo của ông Hoàng Mạnh D1.

[3]. Về án phí: Kháng cáo không được chấp nhận nên ông Hoàng Mạnh D1 phải chịu án phí hành chính phúc thẩm, nhưng xét thấy ông D1 là người cao tuổi, có đề nghị miễn án phí, thuộc trường hợp được miễn án phí theo quy định nên miễn án phí hành chính phúc thẩm cho ông D1.

Từ nhận định trên, căn cứ khoản 1 Điều 241 Luật Tố tụng hành chính;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Bác kháng cáo của người khởi kiện là ông Hoàng Mạnh D1; giữ nguyên Bản án hành chính sơ thẩm số 61/2022/HCST ngày 29 tháng 9 năm 2022 của Tòa án nhân dân tỉnh NA;

2. Về án phí: Ông Hoàng Mạnh D1 được miễn án phí hành chính phúc thẩm.

Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị

Bản án hành chính phúc thẩm có hiệu lực ngay sau khi tuyên án.

Nơi nhận:
- VKSNDCC tại Hà Nội;
- TAND tỉnh NA;
- VKSND tỉnh NA;
- Cục THADS tỉnh NA;
- Các đương sự (theo địa chỉ);
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(đã ký)

Vũ Thị Thu Hà